

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 17 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 265/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị My L, sinh năm 1992.

- Anh Tôn Thất H, sinh năm 1992.

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố An Cư Đông 1, thị trấn L1, huyện P, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị My và anh Tôn Thất H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 22/01/2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P1, tỉnh T. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh H là hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Từ cuối năm 2021 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, cuộc sống của ai người đó tự lo liệu, không quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên chị L và anh H yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nH chị L, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L, anh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị L, anh H.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị My L và anh Tôn Thất H có 02 người con chung là cháu Tôn Thất Anh K, sinh ngày 29/3/2018; Tôn Nữ Quỳnh N, sinh ngày 11/6/2021. Chị L, anh H thỏa thuận giao cả 02 người con cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị L không cấp dưỡng nuôi con.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị My L và anh Tôn Thất H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Giao cháu Tôn Thất Anh K, sinh ngày 29/3/2018; Tôn Nữ Quỳnh N, sinh ngày 11/6/2021 cho anh Tôn Thất H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị My L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L, anh H mỗi người chịu 150.000 đồng NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004228, AA/2021/0004229 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Chị L, anh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Xuân Huế